

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 208/2024/HS-ST
Ngày 22 - 7 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Kiều Thị Uyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;

2. Bà Bùi Thị Thúy Lan.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Hồng Sơn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:** bà Nguyễn Thị Ngọc Trân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm: Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An và điểm cầu thành phần: Phòng hội cung - Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 198/2024/HSST ngày 20 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 212/2024/QĐXXST-HS ngày 05/7/2024 đối với:

- **Bị cáo:** Huỳnh Đức Q, sinh năm 2001, tại tỉnh Bình Dương; hộ khẩu thường trú: 2 Khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nơi ở hiện tại: tổ D, Khu phố C, phường T, Thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đức H, sinh năm 1971 và bà Huỳnh Thị D, sinh năm 1973, bị cáo có 03 anh chị em ruột, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 2004; bị cáo có vợ là Nguyễn Hoàng N, sinh năm 2002, chưa có con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/01/2024 cho đến nay. Có mặt.

- **Bị hại:**

+ Bà Nguyễn Kim O, sinh năm: 1977; địa chỉ: số H, đường Đ, khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Hoàng K, sinh năm 1996; địa chỉ: số H, đường Đ, khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 27/01/2024, Huỳnh Đức Q đến nhà của bà Nguyễn Kim O tại khu phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai để phụ giúp chuẩn bị tiệc tất niên.

Trong lúc phụ giúp, Q nhìn thấy 01 chùm chìa khoá trong hộc bên trái phía trước của xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xám, biển số 61D2-12980 của bà O. Lúc này, Q nhận ra đó là chìa khoá nhà số H khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương của gia đình bà O nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản tại căn nhà này.

Để thực hiện ý định, sau khi phụ giúp xong, Q trở về nhà trọ tại tổ D khu phố C, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Tại đây, Q chuẩn bị có 01 khẩu trang vải màu xanh sọc, 01 bộ quần áo đi mưa màu xanh đen, 01 đôi giày màu xanh để màu trắng và 01 đôi bao tay vải màu đen, tất cả để trong 01 ba lô vải màu đen. Đến 17 giờ 30 phút, Q chở vợ đến bữa tiệc tất niên để tham dự tiệc như bình thường. Trong quá trình dự tiệc, Q lén lấy trộm chùm chìa khoá nhà của bà O rồi rời khỏi bữa tiệc đi về nhà trọ của Q. Q lấy ba lô đã chuẩn bị từ trước, đội nón bảo hiểm màu xám và đi bộ ra đầu đường thuê 01 xe mô tô chở khách đến khu vực cầu vượt T (phía đối diện nhà số H khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương, của bà O), Q yêu cầu tài xế dừng xe. Q xuống xe và đứng chờ bụi cỏ dưới gầm cầu vượt T mặc bộ quần áo đi mưa, mang khẩu trang vải, thay đôi giày đã chuẩn bị sẵn và đi bộ băng qua đường để vào nhà bà O. Q đi đến cửa sau nhà bà O mở khoá, đi vào nhà. Khi vào trong nhà, Q mang đôi bao tay vải màu đen đã chuẩn bị trước vào rồi bắt đầu vào phòng ngủ của bà O, mở tủ quần áo lấy 01 xấp tiền gồm 41 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (trị giá 8.200.000 đồng), 01 xấp tiền gồm 100 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng (trị giá 500.000 đồng), 01 xấp tiền gồm 62 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (trị giá 31.000.000 đồng) và 01 túi vải màu đen bên trong có vàng nữ trang gồm:

- 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng dài 40cm, kèm mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng đính hột màu trắng, tổng trọng lượng: 10,4385 gam
- 01 lắc tay bằng kim loại màu vàng dài 16cm, trọng lượng: 8,2662 gam
- 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng có đính hột màu trắng, màu xanh, tổng trọng lượng: 4,3597 gam
- 01 nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng, bên trong có khắc chữ “NGỌC HOA-1C-9999-TAN VAN”, trọng lượng: 3,7582 gam
- 01 nhẫn nữ trang bằng kim loại màu vàng có đính hột màu trắng, tổng trọng lượng: 1,2252 gam
- 01 nhẫn nữ trang bằng kim loại màu vàng có đính hột màu trắng, kiểu dáng giống biểu tượng Gucci, tổng trọng lượng: 2,7305 gam
- 01 nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng có đính hột màu trắng, đỏ, hình con rắn, tổng trọng lượng: 6,2743 gam
- 01 nhẫn nữ trang bằng kim loại màu vàng, mặt nhẫn hình vuông có khắc, trọng lượng: 7,9315 gam
- 01 nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng để trong ví nhựa màu xanh trên có chữ “SJC 9999 nhẫn 5 phân”, trọng lượng: 1,8764 gam
- 01 vòng bằng kim loại màu vàng đường kính 6cm, trọng lượng: 15,0300 gam
- 01 Giấy CNĐK xe biển số 60C2-365.54 mang tên Phạm Thị Kim B.
- 01 Giấy CNĐK xe biển số 61D1-773.02 mang tên Trần Mai Đ.

Tiếp theo, Q đi lên phòng ngủ tại lầu 1 (phòng của anh Nguyễn Hoàng K, sinh năm: 1996, HKTT: số H khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương). Tại

phòng anh **K**, **Q** mở ngăn kéo bàn trang điểm lấy 01 nhẫn kim loại màu trắng (đựng trong hộp giấy màu xanh), 01 dây chuyền kim loại màu vàng dài khoảng 50cm; mở tủ quần áo lấy 03 xấp tiền, mỗi xấp gồm 100 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng (trị giá 300.000 đồng), 01 xấp tiền gồm 115 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng (trị giá 115.000 đồng), 01 xấp tiền gồm 16 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng (trị giá 32.000 đồng). **Q** bỏ tất cả tài sản trộm cắp được vào chiếc ba lô vải màu đen, đeo vào lưng rồi đi ra khỏi nhà theo lối cũ. **Q** đi bộ ra hướng trại cá **giống T** rồi thuê xe mô tô chở khách đi đến **chợ T**, **Q** xuống xe và đi bộ về nhà trọ. Tại đây, **Q** lấy toàn bộ tài sản vừa trộm được cất giấu dưới thùng loa nghe nhạc và cởi bỏ áo mưa, khẩu trang, giày, nón bảo hiểm và đôi bao tay, tất cả nhét vào lại chiếc ba lô vải màu đen rồi cho vào 01 bọc nilon màu trắng. **Q** điều khiển xe mô tô đến **cầu T** và vứt bọc đồ xuống sông rồi quay về, trên đường đi **Q** gặp anh **K** và nghe anh **K** nói nhà bị trộm nên giả vờ đi theo anh **K** về nhà xem tình hình rồi quay lại bữa tiệc tất niên, để lại chùm chìa khoá trên bếp và tiếp tục dự tiệc.

Ngày 27/01/2024, anh **K** đến **công an phường B**, **thành phố D**, tỉnh Bình Dương trình báo sự việc mất trộm tài sản. **Công an phường B** đến hiện trường xác minh, thu thập hình ảnh camera, làm rõ nguồn tin về tội phạm. Do có dấu hiệu tội phạm, **Công an phường A** chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra **công an thành phố D** giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 28/01/2024, **Huỳnh Đức Q** đến **Công an phường B** đầu thú toàn bộ hành vi phạm tội và giao nộp toàn bộ tài sản đã chiếm đoạt.

Vật chứng thu giữ:

- Số tiền 100.000 đồng gồm 100 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng.
- Số tiền 100.000 đồng gồm 100 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng.
- Số tiền 100.000 đồng gồm 100 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng.
- Số tiền 115.000 đồng gồm 115 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng.
- Số tiền 32.000 đồng gồm 16 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng.
- Số tiền 500.000 đồng gồm 100 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng.
- Số tiền 8.200.000 đồng gồm 41 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng.
- Số tiền 31.000.000 đồng gồm 62 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng.
- 01 nhẫn nữ trang bằng kim loại màu trắng có đính hột màu trắng để trong hộp trang sức màu xanh.
- 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 50cm.
- 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 40cm, kèm mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng đính hột màu trắng.
- 01 lắc tay bằng kim loại màu vàng, dài 16 cm.
- 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng có đính hột màu trắng, màu xanh.
- 01 nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng, bên trong có khắc chữ “NGOCHOA - 1C - 9999 - TANVAN”
- 01 nhẫn nữ trang bằng kim loại màu vàng có đính hột màu trắng.
- 01 nhẫn nữ trang bằng kim loại màu vàng có đính hột màu trắng, kiểu dáng “X”.

- 01 nhẫn nữ trang bằng kim loại màu vàng có đính hột màu trắng, đỏ, hình rắn.
- 01 nhẫn nữ trang bằng kim loại màu vàng, mặt nhẫn hình vuông có khắc chữ.
- 01 nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng, để trong ví nhựa màu xanh, trên có chữ SJC 9999, nhẫn 5 phân.
- 01 vòng bằng kim loại màu vàng, đường kính khoảng 6cm
- 01 giấy CNĐK xe biển số 60C2-365.54 mang tên **Phạm Thị Kim B.**
- 01 giấy CNĐK xe biển số 61D1-773.02 mang tên **Trần Mai Đ.**

Ngày 06/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố D** ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và Lệnh tạm giam đối với **Huỳnh Đức Q**, về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại bản kết luận giám định số 1689/KL-KTHS ngày 21/03/2024 của Phân viện KHHS **Bộ C** tại **TP.** kết luận:

- 01 nhẫn kim loại màu trắng, có đính hạt trắng, tổng khối lượng: 3,3411 gam, không tìm thấy thành phần kim loại vàng, có thành phần kim loại chủ yếu bạc (**A**): 91%, đồng (Cu): 3,65%.
- 01 dây chuyền kim loại màu vàng, khối lượng: 14,72724 gam, có thành phần kim loại vàng (Au): 72,29%, bạc (**A**): 11,97%, đồng (Cu): 15,74%.
- 01 dây chuyền kim loại màu vàng có gắn mặt dây chuyền đính hạt trắng, tổng khối lượng: 10,4385 gam, có thành phần kim loại vàng (Ag): 65,14%, bạc (**A**): 15,28%, đồng (Cu): 19,58%.
- 01 lắc tay kim loại màu vàng, khối lượng: 8,2662 gam, có thành phần kim loại vàng (Au): 59,64%, bạc (**A**): 11,23%, đồng (Cu): 23,83%.
- 01 mặt dây chuyền kim loại màu vàng có đính hạt màu xanh và màu trắng, tổng khối lượng: 4,3597 gam, có thành phần kim loại vàng (Au): 59,26%, bạc (**A**): 21,52%, đồng (Cu): 19,03%.
- 01 nhẫn trơn kim loại màu vàng mặt trong có chữ “NGOC HOA – 1C – 9999 – TAN VAN”, khối lượng: 3,7582 gam, có thành phần kim loại vàng (**A**): 99,98%.
- 01 nhẫn kim loại màu vàng đính hạt màu trắng, tổng khối lượng: 1,2252 gam, có thành phần kim loại vàng (Au): 60,51%, bạc (**A**): 18,47%, đồng (Cu): 19,84%.
- 01 nhẫn kim loại màu vàng đính hạt màu trắng, mặt nhẫn kiểu dáng GUCCI, tổng khối lượng: 2,7305 gam, có thành phần kim loại vàng (Au): 60,70%, bạc (**A**): 19,58%, đồng (Cu): 19,71%.
- 01 nhẫn kim loại màu vàng đính hạt màu trắng, đỏ, hình con rắn, tổng khối lượng: 6,2743 gam, có thành phần kim loại vàng (Au): 60,81%, bạc (**A**): 16,63%, đồng (Cu): 20,58%.
- 01 nhẫn kim loại màu vàng mặt nhẫn hình vuông khắc chữ, khối lượng: 7,9315 gam, có thành phần kim loại vàng (Au): 96,06%, bạc (**A**): 3,94%.
- 01 nhẫn kim loại màu vàng trong ví nhựa có chữ SJC 9999, khối lượng: 1,8764 gam, có thành phần kim loại vàng (**A**): 99,99%.

- 01 vòng kim loại màu vàng, khối lượng: 15,0300 gam, có thành phần kim loại vàng (Au): 96,74%, bạc (A): 3,16%. Bên trong lõi vòng có chất màu đen không tìm thấy thành phần kim loại vàng.

Tại Phiếu kiểm định mã số G105144 ngày 11/04/2024 của Công ty cổ phần G kết luận:

- 17 viên đá giả (đá nhân tạo) màu trắng, dạng tròn gắn trên 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng. Tổng trọng lượng: 10,43 gam.

- 47 viên đá giả (đá nhân tạo) màu trắng và màu xanh dạng tròn và giọt nước gắn trên 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng. Tổng trọng lượng: 4,35 gam.

- 32 viên đá giả (đá nhân tạo) màu trắng, dạng tròn gắn trên 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng. Tổng trọng lượng: 1,22 gam.

- 85 viên đá giả (đá nhân tạo) màu trắng, dạng tròn gắn trên 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng. Tổng trọng lượng: 2,72 gam.

- 127 viên đá giả (đá nhân tạo) màu trắng và màu đỏ, dạng tròn và hạt dưa gắn trên 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng. Tổng trọng lượng: 6,27 gam.

- 40 viên đá giả (đá nhân tạo) màu trắng, dạng tròn gắn trên 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu trắng. Tổng trọng lượng: 3,33 gam.

Tại Kết luận định giá tài sản số 75/KLĐG-HĐĐGTS ngày 23/04/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự UBND thành phố D kết luận:

- 01 nhẫn kim loại màu trắng chất liệu Bạc, trọng lượng: 3,3411 gam có đính hạt trắng (hạt nhân tạo), trị giá 250.000 đồng

- 01 dây chuyền kim loại bằng vàng 18K, trọng lượng: 14,7274 gam, 4 chỉ, trị giá 18.324.000 đồng.

- 01 dây chuyền kim loại vàng 18K có gắn mặt dây chuyền đính hạt trắng (hạt nhân tạo), trọng lượng: 10,4385 gam, 2,78 chỉ, trị giá 12.735.180 đồng.

- 01 lắc tay kim loại bằng vàng 18K, trọng lượng: 8,2662 gam, 2,2 chỉ, trị giá 10.078.200 đồng.

- 01 mặt dây chuyền kim loại bằng vàng 18K có đính hạt màu xanh và trắng (hạt nhân tạo), trọng lượng: 4,3597 gam, 1 chỉ, trị giá 4.518.000 đồng.

- 01 nhẫn kim loại bằng vàng 18K đính hạt trắng (hạt nhân tạo), trọng lượng: 1,2252 gam, 0,3 chỉ, trị giá 1.374.300 đồng.

- 01 nhẫn kim loại bằng vàng đính hạt màu trắng (hạt nhân tạo), mặt nhẫn kiểu dáng GUCCI, trọng lượng: 2,7305 gam, 0,73 chỉ, trị giá 3.344.130 đồng.

- 01 nhẫn kim loại bằng vàng 18K đính hạt màu trắng và đỏ (hạt nhân tạo), hình con rắn, trọng lượng: 6,2743 gam, 1,67 chỉ, trị giá 7.650.270 đồng.

- 01 vòng kim loại bằng vàng 24K, trọng lượng: 15,030 gam, 2 chỉ, trị giá 12.510.000 đồng.

- 01 nhẫn trơn kim loại bằng vàng 24K, mặt trong có chữ “NGOC HOA – 1C – 9999 – TAN VAN”, trọng lượng: 3,7582 gam, 1 chỉ, trị giá 6.255.000 đồng.

- 01 nhẫn kim loại bằng vàng 24K, mặt nhẫn hình vuông khắc chữ, trọng lượng: 7,9315 gam, 2,11 chỉ, trị giá 13.198.050 đồng.

- 01 nhẫn kim loại bằng vàng 24K trong vỏ nhựa có chữ SJC 9999, trọng lượng: 1,8764 gam, 0,5 chỉ, trị giá 3.137.500 đồng.

Tổng trị giá tài sản là tiền bị chiếm đoạt là 40.147.000 đồng, tổng trị giá tài sản là vàng các loại bị chiếm đoạt là 93.374.630 đồng.

* Vật chứng thu giữ, xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 100.000 đồng gồm 100 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng; số tiền 100.000 đồng gồm 100 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng; số tiền 100.000 đồng gồm 100 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng; số tiền 115.000 đồng gồm 115 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng; số tiền 32.000 đồng gồm 16 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng; 01 nhẫn kim loại màu trắng có đính nhiều hạt đá trắng, tổng trọng lượng 3,3411 gam; 01 dây chuyền vàng 18K dài khoảng 50cm, trọng lượng 14,7274 gam, là tài sản của bị hại anh **Nguyễn Hoàng K.** Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố D** đã trả lại tài sản cho anh **K** theo quyết định xử lý vật chứng số 2434 ngày 21/5/2024.

- Đối với số tiền 500.000 đồng gồm 100 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng; số tiền 8.200.000 đồng gồm 41 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; số tiền 31.000.000 đồng gồm 62 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng dài 40cm, kèm mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng đính hột màu trắng, tổng trọng lượng: 10,4385 gam; 01 lắc tay bằng kim loại màu vàng dài 16cm, trọng lượng: 8,2662 gam; 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng có đính hột màu trắng, màu xanh, tổng trọng lượng: 4,3597 gam; 01 nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng, bên trong có khắc chữ “NGOC HOA-1C-9999-TAN VAN”, trọng lượng: 3,7582 gam; 01 nhẫn nữ trang bằng kim loại màu vàng có đính hột màu trắng, tổng trọng lượng: 1,2252 gam; 01 nhẫn nữ trang bằng kim loại màu vàng có đính hột màu trắng, kiểu dáng giống biểu tượng Gucci, tổng trọng lượng: 2,7305 gam; 01 nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng có đính hột màu trắng, đỏ, hình con rắn, tổng trọng lượng: 6,2743 gam; 01 nhẫn nữ trang bằng kim loại màu vàng, mặt nhẫn hình vuông có khắc, trọng lượng: 7,9315 gam; 01 nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng để trong vỏ nhựa màu xanh trên có chữ “SJC 9999 nhẫn 5 phân”, trọng lượng: 1,8764 gam; 01 vòng bằng kim loại màu vàng đường kính 6cm, trọng lượng: 15,0300 gam; 01 Giấy CNĐK xe biển số 60C2-365.64 mang tên **Phạm Thị Kim B;** 01 Giấy CNĐK xe biển số 61D1-773.02 mang tên **Trần Mai Đ** là tài sản của bị hại chị **Nguyễn Kim O.** Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố D** đã trả lại tài sản cho chị **O** theo quyết định xử lý vật chứng số 2433 ngày 21/5/2024.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại **Nguyễn Kim O** và **Nguyễn Hoàng K** đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên vấn đề trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Cáo trạng số 211/CT-VKS-DA ngày 19 tháng 6 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo **Huỳnh Đức Q** về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Huỳnh Đức Q** từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố D** đã trả lại tài sản cho anh **K** bao gồm: số tiền 100.000 đồng gồm 100 tờ tiền mệnh giá 1.000

đồng; số tiền 100.000 đồng gồm 100 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng; số tiền 100.000 đồng gồm 100 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng; số tiền 115.000 đồng gồm 115 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng; số tiền 32.000 đồng gồm 16 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng; 01 nhẫn kim loại màu trắng có đính nhiều hạt đá trắng, tổng trọng lượng 3,3411 gam; 01 dây chuyền vàng 18K dài khoảng 50cm, trọng lượng 14,7274 gam theo quyết định xử lý vật chứng số 2434 ngày 21/5/2024.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã trả lại tài sản cho chị O bao gồm: số tiền 500.000 đồng gồm 100 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng; số tiền 8.200.000 đồng gồm 41 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; số tiền 31.000.000 đồng gồm 62 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng dài 40cm, kèm mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng đính hột màu trắng, tổng trọng lượng: 10,4385 gam; 01 lắc tay bằng kim loại màu vàng dài 16cm, trọng lượng: 8,2662 gam; 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng có đính hột màu trắng, màu xanh, tổng trọng lượng: 4,3597 gam; 01 nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng, bên trong có khắc chữ “NGOC HOA-1C-9999-TAN VAN”, trọng lượng: 3,7582 gam; 01 nhẫn nữ trang bằng kim loại màu vàng có đính hột màu trắng, tổng trọng lượng: 1,2252 gam; 01 nhẫn nữ trang bằng kim loại màu vàng có đính hột màu trắng, kiểu dáng giống biểu tượng Gucci, tổng trọng lượng: 2,7305 gam; 01 nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng có đính hột màu trắng, đỏ, hình con rắn, tổng trọng lượng: 6,2743 gam; 01 nhẫn nữ trang bằng kim loại màu vàng, mặt nhẫn hình vuông có khắc, trọng lượng: 7,9315 gam; 01 nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng để trong vỏ nhựa màu xanh trên có chữ “SJC 9999 nhẫn 5 phân”, trọng lượng: 1,8764 gam; 01 vòng bằng kim loại màu vàng đường kính 6cm, trọng lượng: 15,0300 gam; 01 Giấy CNĐK xe biển số 60C2-365.54 mang tên Phạm Thị Kim B; 01 Giấy CNĐK xe biển số 61D1-773.02 mang tên Trần Mai Đ theo quyết định xử lý vật chứng số 2433 ngày 21/5/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận, đối đáp gì với đại diện Viện kiểm sát. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại Nguyễn Kim O và bị hại Nguyễn Hoàng K có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt các bị hại.

[2] Căn cứ xác định bị cáo Huỳnh Đức Q phạm tội: Chiều ngày 27/01/2024, bị cáo Huỳnh Đức Q trong dự tiệc tất niên tại nhà mới của bà Nguyễn Kim O, bị cáo đã lấy trộm 1 chùm chìa khoá nhà số H khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương của bà Nguyễn Kim O để phía trước xe Vision. Vào lúc 18 giờ 30 cùng ngày,

Q biết nhà bà **O** không ai ở nhà nên đã dùng chìa khóa lấy trộm được mở cửa nhà bà **O**, để lấy tổng số tiền của bà **O** là 39.700.000 đồng và số trang sức theo kết quả định giá là 74.800.630 đồng và lấy của anh **Nguyễn Hoàng K** (**K** là con bà **O**) số tiền 447.000 đồng và số trang sức theo kết quả định giá là 18.574.000 đồng. Hành vi của bị cáo lén lút chiếm đoạt tiền và trang sức của các bị hại với tổng giá trị 133.521.630 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bản cáo trạng số 211/CT - VKS -DA ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo **Huỳnh Đức Q** là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo **Huỳnh Đức Q** thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đầu thú theo Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú ngày 28/01/2024, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ trên được quy định điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên cũng cần xem xét khi quyết định giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về tính chất mức độ tội phạm: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, hành vi trên của bị cáo cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự là cần thiết, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[7] Về xử lý vật chứng: số tiền 100.000 đồng gồm 100 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng; số tiền 100.000 đồng gồm 100 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng; số tiền 100.000 đồng gồm 100 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng; số tiền 115.000 đồng gồm 115 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng; số tiền 32.000 đồng gồm 16 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng; 01 nhẫn kim loại màu trắng có đính nhiều hạt đá trắng, tổng trọng lượng 3,3411 gam; 01 dây chuyền vàng 18K dài khoảng 50cm, trọng lượng 14,7274 gam, là tài sản của **Nguyễn Hoàng K**; số tiền 500.000 đồng gồm 100 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng; số tiền 8.200.000 đồng gồm 41 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; số tiền 31.000.000 đồng gồm 62 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng dài 40cm, kèm mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng đính hột màu trắng, tổng trọng lượng: 10,4385 gam; 01 lắc tay bằng kim loại màu vàng dài 16cm, trọng lượng: 8,2662 gam; 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng có đính hột màu trắng, màu xanh, tổng trọng lượng: 4,3597 gam; 01 nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng, bên trong có khắc chữ “NGỌC HOA-1C-9999-TAN VAN”, trọng lượng: 3,7582 gam; 01 nhẫn nữ trang bằng kim loại màu vàng có đính hột màu trắng, tổng trọng lượng: 1,2252 gam; 01 nhẫn nữ trang bằng kim loại màu vàng có đính hột màu trắng, kiểu dáng giống biểu tượng Gucci, tổng trọng lượng: 2,7305 gam; 01 nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng có đính hột màu trắng, đỏ, hình con rắn, tổng trọng lượng: 6,2743 gam; 01 nhẫn nữ trang bằng

kim loại màu vàng, mặt nhẫn hình vuông có khắc, trọng lượng: 7,9315 gam; 01 nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng để trong ví nhựa màu xanh trên có chữ “SJC 9999 nhẫn 5 phân”, trọng lượng: 1,8764 gam; 01 vòng bằng kim loại màu vàng đường kính 6cm, trọng lượng: 15,0300 gam; 01 Giấy CNĐK xe biển số 60C2-365.54 mang tên **Phạm Thị Kim B**; 01 Giấy CNĐK xe biển số 61D1-773.02 mang tên **Trần Mai Đ**; Cơ quan Cảnh sát điều tra đã lại trả chủ sở hữu **theo biên bản giao nhận ngày 22/5/2024 (bút lục số 106 và số 107) là phù hợp.**

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án đã thu hồi trả lại cho bị hại **Nguyễn Hoàng K** và bị hại **Nguyễn Kim O** đã nhận lại tài sản, bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Bị cáo phạm tội **ngghiêm trọng**, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi phạm tội của bị cáo ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện sự xem thường pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên áp dụng phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát **thành phố D, tỉnh Bình Dương** đưa ra tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo **Huỳnh Đức Q** phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Đức Q** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Đức Q** 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 28/01/2024.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Bị cáo **Huỳnh Đức Q** phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Công an thành phố Dĩ An;
- Chi cục THA dân sự thành phố Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 06 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 10 CA tỉnh BD;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKS nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Kiều Thị Uyên